Trường Đại Học Công Nghệ Thông Tin

Khoa Hệ Thống Thông Tin

THI THỰC HÀNH – ĐỀ 8 Môn: CƠ SỞ DỮ LIỆU Thời gian: 60 phút

(Sinh viên được phép sử dụng tài liệu) (đề thi gồm có 1 trang)

Cho CSDL Quản lý câu lạc bộ như sau (Khóa chính in đậm)

Bảng đôi bóng - DOIBONG

Field Name	Field Type	Field Size	Decription
<u>MaDoi</u>	varchar	2	Mã đội bóng
TenDoi	Varchar	100	Tên đội
NamTL	Number	Integer	Năm thành lập

Bảng cầu thủ - CAUTHU

Field Name	Field Type	Field Size	Decription
MaCauThu	Varchar	2	Mã Cầu thủ
TenCauThu	Varchar	50	Tên Cầu thủ
Phai	Bit		1 :Nam / 0: Nữ
NgaySinh	DateTime		
NoiSinh	Varchar	50	

Bảng thi đấu – THIDAU

Field Name	Field Type	Field Size	Decription
<u>MaDoi</u>	Varchar	2	ong . com
NgayThiDau	DateTime		
HieuSo	Int		lấy trị tuyệt đối của (số bàn
			thắng - số bàn thua)
KetQua	Bit		1 : Thắng/0 : Thua

Bång phat - PENELTY

Field Name	Field Type	Field Size	Decription
<u>MaPhat</u>	varchar	2	Mã phạt
MaCT	Varchar	2	Mã cầu thủ
SoLanPhat	Int		
TienPhat	Numeric		
LoaiThe	varchar	1	
NgayPhat	DateTime		Ngày phạt

Câu 1: Cài đặt CSDL trên, khai báo khóa chính, khóa ngoại (3 điểm)

Câu 2. Thiết kế các ràng buộc trên các quan hệ (bảng) (2 điểm)

- Tuổi của cầu thủ phải từ 17 đến 35. (Hướng dẫn: hàm Getdate(): lấy ngày hiện tại) (1 điểm)
- Mỗi lần bị phạt, ngày phạt cầu thủ phải lớn hơn ngày sinh của cầu thủ đó. (1 điểm)

Câu 3: Thực hiện các lệnh truy vấn sau : (5 điểm)

- 1. Đưa ra thông tin các cầu thủ bị phạt thẻ đỏ trong năm 2005 (LoaiThe='D'). Thông tin gồm: Tên Cầu thủ, Ngày sinh, Nơi sinh (1.5 điểm)
- 2. Tìm cầu thủ chưa bi phat thẻ đỏ (LoaiThe='D').(1.5 điểm)
- 3. Cho biết cầu thủ có tổng số lần phạt lớn hơn tổng số lần phạt của cầu thủ có mã số 01. Thông tin gồm : Mã cầu thủ, Tên cầu thủ, số lần phạt. (2 điểm)

--- Hết ---